ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Ngô Thị Tú Uyên **LỚP: 8A1**

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Hứa Bảo	An	Nam	30/06/2009	Kinh	TB	7A1	8A1	
2	Nguyễn Bình	An	Nam	15/07/2009	Kinh	K	7A1	8A1	
3	Bùi Phương	Anh	Nữ	05/06/2009	Kinh	K	7A10	8A1	
4	Đặng Tuấn	Anh	Nam	13/12/2009	Kinh	G	7A4	8A1	
5	Lương Mỹ	Anh	Nữ	13/03/2009	Kinh	G	7A3	8A1	
6	Vũ Trần Ngọc	Anh	Nữ	29/12/2009	Kinh	K	7A5	8A1	
7	Phạm Ngọc Hồng	Ánh	Nữ	05/09/2009	Kinh	TLLL	7A9	8A1	
8	Lê Phúc	Bảo	Nam	24/11/2009	Kinh	K	7A8	8A1	
9	Nguyễn Văn	Danh	Nam	31/01/2009	Kinh	G	7A12	8A1	
10	Phạm Phước	Duy	Nam	30/01/2007	Kinh	LB	8A1	8A1	
11	Lê Thị Kim	Duyên	Nữ	25/07/2009	Kinh	TB	7A14	8A1	
12	Nguyễn Phát	Đạt	Nam	20/03/2009	Kinh	K	7A6	8A1	
13	Huỳnh Thiện	Đức	Nam	25/10/2008	Kinh	TB	7A9	8A1	
14	Hà Huy	Hải	Nam	05/10/2009	Kinh	K	7A4	8A1	
15	Nguyễn Ngọc Minh	Hằng	Nữ	09/04/2009	Kinh	K	7A8	8A1	
16	Huỳnh Nhựt	Hoàng	Nam	11/04/2009	Kinh	TB	7A1	8A1	
17	Đỗ Gia	Huy	Nam	18/12/2009	Kinh	G	7A7	8A1	
18	Ngô Việt	Hưng	Nam	28/09/2009	Kinh	K	7A3	8A1	
19	Đỗ Nguyễn Quỳnh	Hương	Nữ	24/11/2009	Kinh	G	7A7	8A1	
20	Nguyễn Nho	Kiệt	Nam	03/11/2009	Kinh	TB	7A12	8A1	
21	Trần Nguyễn Tuấn	Kiệt	Nam	13/06/2009	Kinh	G	7A13	8A1	
22	Nguyễn Vũ Hà Tùng	Lâm	Nam	29/06/2008	Kinh	K	7A6	8A1	
23	Vũ Phương	Linh	Nữ	11/11/2008	Kinh	LB	8A8	8A1	
24	Nguyễn Ngọc	Mai	Nữ	20/10/2009	Kinh	G	7A3	8A1	
25	Vũ Nguyễn Trà	My	Nữ	25/05/2009	Kinh	K	7A7	8A1	
26	Nguyễn Phương	Nam	Nam	26/11/2008	Kinh	LB	8A13	8A1	
27	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	18/10/2008	Kinh	TB	7A6	8A1	
28	Nguyễn Đình	Nguyên	Nam	01/05/2009	Kinh	K	7A8	8A1	
29	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	21/02/2009	Kinh	G	7A14	8A1	
30	Nguyễn Ngọc Bảo	Nhi	Nữ	07/09/2009	Kinh	G	7A8	8A1	
31	Tạ Mai Thành	Phát	Nam	09/05/2009	Kinh	TB	7A8	8A1	
32	Cao Thanh	Phương	Nữ	11/06/2009	Kinh	G	7A9	8A1	
33	Nguyễn Ngọc Bảo	Phương	Nữ	27/03/2009	Kinh	K	7A13	8A1	
34	Trần Minh	Quang	Nam	22/11/2009	Kinh	K	7A7	8A1	
35	Lê Minh	Quân	Nam	04/12/2009	Kinh	G	7A2	8A1	
36	Nguyễn Bảo	Quỳnh	Nữ	12/07/2009	Kinh	TB	7A2	8A1	
37	Nguyễn Văn	Tịnh	Nam	23/08/2009	Kinh	K	7A10	8A1	
38	Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	22/05/2008	Kinh	TB	7A6	8A1	
39	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	22/11/2009	Kinh	G	7A10	8A1	
40	Lê Hưng	Thịnh	Nam	17/10/2009	Kinh	TLLL	7A10	8A1	
41	Trương Thy	Thọ	Nam	02/01/2009	Kinh	G	7A7	8A1	
42	Lê Thị Huyền	Trang	Nữ	07/11/2009	Kinh	K	7A2	8A1	
43	Trần Thị Thùy	Trâm	Nữ	30/11/2009	Kinh	G	7A10	8A1	
44	Trần Thị Nhã	Trúc	Nữ	08/04/2009	Kinh	TB	7A5	8A1	
45	Võ Nguyễn Tường	Vi	Nữ	03/06/2009	Kinh	G	7A12	8A1	
46	Phan Huỳnh Hải	Yến	Nữ	06/11/2009	Kinh	TB	7A10	8A1	
47									
48									
49									
50									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Thị Vượng **LỚP: 8A2**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Đào Xuân	Anh	Nữ	08/11/2009	Kinh	K	7A14	8A2	
2	Hoàng	Anh	Nam	28/11/2009	Kinh	K	7A2	8A2	
3	Lê Tiến Việt	Anh	Nam	30/07/2009	Kinh	G	7A7	8A2	
4	Nguyễn Đỗ Hoàng	Anh	Nữ	22/01/2009	Kinh	G	7A13	8A2	
5	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	Nữ	28/08/2009	Kinh	K	7A7	8A2	
6	Nguyễn Lê Quốc	Bình	Nam	02/12/2008	Kinh	K	7A9	8A2	
7	Trương Thị Bảo	Châu	Nữ	04/04/2009	Kinh	TLLL	7A11	8A2	
8	Nguyễn Anh	Dũng	Nam	09/06/2009	Kinh	TB	7A3	8A2	
9	Lưu Thành	Đồng	Nam	05/10/2009	Kinh	G	7A3	8A2	
10	Lê Minh	Đức	Nam	21/08/2009	Kinh	K	7A4	8A2	
11	Nguyễn Thái Hoàng	Đức	Nam	02/09/2009	Kinh	K	7A10	8A2	
12	Nguyễn Hoàng	Hải	Nam	04/05/2009	Kinh	K	7A5	8A2	
13	Trần Hoàng	Hải	Nam	03/04/2009	Kinh	K	7A6	8A2	
14	Lê Gia	Hân	Nữ	26/08/2009	Kinh	TB	7A13	8A2	
15	Nguyễn Phi	Hoàng	Nam	21/01/2008	Kinh	TB	7A7	8A2	
16	Trần Huỳnh Gia	Huy	Nam	04/06/2009	Kinh	G	7A10	8A2	
17	Nguyễn Thế	Hưng	Nam	27/01/2009	Kinh	K	7A3	8A2	
18	Phan Thị Thu	Hương	Nữ	08/09/2009	Kinh	G	7A1	8A2	
19	Nguyễn Huỳnh	Kim	Nữ	23/11/2009	Kinh	K	7A4	8A2	
20	Nguyễn Hoàng An	Khang	Nam	01/01/2008	Kinh	LB	8A1	8A2	
21	Nguyễn Bá Thành	Liêm	Nam	20/12/2009	Kinh	K	7A1	8A2	
22	Lê Hữu	Lộc	Nam	27/03/2009	Kinh	G	7A2	8A2	
23	Ngô Văn Tân	Lộc	Nam	04/09/2009	Kinh	TB	7A13	8A2	
24	Lê Trần Hà	My	Nữ	19/04/2008	Kinh	LB	8A11	8A2	
25	Nguyễn Hoàng Hà	My	Nữ	13/11/2009	Kinh	G	7A6	8A2	
26	Đào Thị Kim	Ngân	Nữ	03/01/2009	Kinh	K	7A3	8A2	
27	Phạm Thị Phương	Ngân	Nữ	22/08/2009	Kinh	TB	7A5	8A2	
28	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	09/08/2009	Kinh	G	7A10	8A2	
29	Đào Đức	Phát	Nam	30/12/2009	Kinh	K	7A1	8A2	
30	Võ Minh	Phát	Nam	14/08/2009	Kinh	TB	7A13	8A2	
31	Nguyễn Minh Hà	Phương	Nữ	05/05/2009	Kinh	G	7A11	8A2	
32	Trịnh Thị Mỹ	Phượng	Nữ	04/05/2009	Kinh	K	7A7	8A2	
33	Trương Đình Minh	Quân	Nam	25/06/2009	Kinh	G	7A4	8A2	
34	Lương Thanh	Sơn	Nam	12/01/2009	Kinh	K	7A6	8A2	
35	Huỳnh Trần	Tiến	Nam	15/09/2009	Kinh	TLLL	7A12	8A2	
36	Lê Trọng Minh	Tiến	Nam	16/09/2009	Kinh	G	7A9	8A2	
37	Nguyễn Hoàng	Tuấn	Nam	02/12/2009	Kinh	TB	7A8	8A2	
38	Trần Thanh	Tuyền	Nữ	26/04/2009	Kinh	TB	7A5	8A2	
39	Lưu Hồng Phương	Thảo	Nữ	28/09/2009	Kinh	TB	7A9	8A2	
40	Nguyễn Dạ	Thi	Nữ	06/06/2009	Kinh	G	7A12	8A2	
41	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trâm	Nữ	03/06/2008	Kinh	LB	8A15	8A2	
42	Nguyễn Thái Ngọc	Trân	Nữ	05/12/2009	Kinh	G	7A12	8A2	
43	Nguyễn Đoàn Minh	Trí	Nam	31/10/2009	Kinh	K	7A12	8A2	
44	Phạm Phương	Trinh	Nữ	14/11/2009	Kinh	K	7A4	8A2	
45									
46									
47									
48									
49									
50									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Thị Dung **LỚP: 8A3**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng	An	Nam	28/02/2009	Kinh	TB	7A1	8A3	
2	Bùi Việt	Anh	Nam	16/12/2009	Kinh	K	7A3	8A3	
3	Đào Quỳnh	Anh	Nữ	21/04/2009	Kinh	K	7A13	8A3	
4	Đặng Võ Nhật	Anh	Nam	06/11/2009	Kinh	G	7A5	8A3	
5	Nguyễn Bình Phương	Anh	Nữ	13/05/2009	Kinh	G	7A5	8A3	
6	Phạm Hồ Việt	Ánh	Nữ	23/11/2009	Kinh	K	7A6	8A3	
7	Trần Minh	Ánh	Nữ	25/08/2009	Kinh	G	7A8	8A3	
8	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	14/07/2009	Kinh	K	7A10	8A3	
9	Bùi Quang	Cảnh	Nam	18/01/2009	Kinh	TLLL	7A12	8A3	
10	Lê Thanh	Dũng	Nam	18/04/2009	Kinh	TB	7A12	8A3	
11	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	01/11/2009	Kinh	TB	7A1	8A3	
12	Lê Nguyễn Bảo	Dương	Nam	16/11/2009	Kinh	K	7A3	8A3	
13	Phan Tiến	Đạt	Nam	06/05/2009	Kinh	K	7A7	8A3	
14	Trần Quang	Đạt	Nam	13/10/2009	Kinh	G	7A1	8A3	
15	Hoàng Ngọc Minh	Hải	Nam	02/05/2009	Kinh	K	7A6	8A3	
16	Ngô Mai	Hoa	Nữ	21/11/2009	Kinh	K	7A3	8A3	
16	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	29/05/2009	Kinh	TB	7A1	8A3	
17	Nguyễn Văn	Huy	Nam	05/02/2009	Kinh	G	7A9	8A3	
18	Nguyễn Bảo	Hưng	Nam	13/04/2009	Kinh	K	7A4	8A3	
19	Phạm Như	Hưng	Nam	21/11/2006	Kinh	LB	8A15	8A3	
20	Hồ Quỳnh	Hương	Nữ	02/01/2009	Kinh	G	7A14	8A3	
21	Nguyễn Hoàng	Lâm	Nam	23/11/2009	Kinh	G	7A7	8A3	
22	Phạm Lê Trường	Lâm	Nam	11/08/2009	Kinh	TB	7A14	8A3	
23	Phạm Văn	Lâm	Nam	24/04/2009	Kinh	K	7A14	8A3	
24	Đào Triệu	My	Nữ	30/07/2009	Kinh	G	7A14	8A3	
25	Nguyễn Bảo	Nam	Nam	19/06/2009	Kinh	K	7A12	8A3	
26	Bùi Thị Thu	Ngân	Nữ	23/09/2009	Kinh	K	7A2	8A3	
27	Phạm Ngọc Thu	Ngân	Nữ	21/05/2009	Kinh	TB	7A4	8A3	
28	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	22/04/2009	Kinh	G	7A9	8A3	
29	Tôn Thất Minh	Phát	Nam	09/09/2009	Kinh	TB	7A12	8A3	
30	Chung Nguyễn Kiều	Phương	Nữ	06/08/2009	Kinh	G	7A10	8A3	
31	Nguyễn Thị Lan	Phương	Nữ	25/12/2009	Kinh	K	7A13	8A3	
32	Nguyễn Tường	Quân	Nam	20/03/2009	Kinh	G	7A12	8A3	
33	Đỗ Cao	Sơn	Nam	27/01/2009	Kinh	K	7A5	8A3	
34	Đoàn Anh	Toàn	Nam	26/06/2009	Kinh	K	7A3	8A3	
35	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	20/07/2009	Kinh	TB	7A7	8A3	
36	Lâm Thị Hồng	Tươi	Nữ	18/07/2009	Kinh	TB	7A4	8A3	
37	Trần Thị Minh	Thành	Nữ	31/08/2009	Kinh	TB	7A8	8A3	
38	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	09/01/2009	Kinh	G	7A11	8A3	
39	Đặng Minh	Thông	Nam	23/03/2009	Kinh	TLLL	7A11	8A3	
40	Thái Nguyễn Duy	Thuận	Nam	03/01/2009	Kinh	G	7A8	8A3	
41	Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	20/12/2009	Kinh	G	7A11	8A3	
42	Nguyễn Ngọc Khánh	Vy	Nữ	22/11/2009	Kinh	G	7A1	8A3	
43	Võ Ngọc Yến	Vy	Nữ	30/04/2008	Kinh	LB	8A11	8A3	
44	Vũ Thị Hải	Yến	Nữ	27/11/2009	Kinh	TB	7A12	8A3	
46									
47									
48									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Sĩ Trung **LỚP: 8A4**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Đinh Ngọc Phương	Anh	Nữ	21/10/2009	Kinh	TB	7A12	8A4	
2	Nguyễn Lê Đức	Anh	Nam	15/12/2008	Kinh	K	7A14	8A4	
3	Nguyễn Mai	Anh	Nữ	05/11/2009	Kinh	K	7A7	8A4	
4	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	04/04/2009	Kinh	G	7A11	8A4	
5	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	23/02/2009	Kinh	G	7A13	8A4	
6	Đặng Hoàng Gia	Bảo	Nam	03/09/2009	Kinh	G	7A14	8A4	
7	Nguyễn Đức	Bảo	Nam	02/06/2009	Kinh	TB	7A4	8A4	
8	Nguyễn Thị Kim	Diễm	Nữ	19/07/2009	Kinh	K	7A13	8A4	
9	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	19/05/2009	Kinh	K	7A9	8A4	
10	Nguyễn Trung	Dũng	Nam	24/06/2009	Kinh	G	7A10	8A4	
11	Huỳnh Quang	Dương	Nam	05/05/2009	Kinh	G	7A13	8A4	
12	Phạm Đình Minh	Đại	Nam	10/04/2009	Kinh	K	7A10	8A4	
13	Trần Trường	Giang	Nam	02/01/2009	Kinh	TB	7A5	8A4	
14	Nguyễn Thị Ngân	Hà	Nữ	30/01/2009	Kinh	G	7A3	8A4	
15	Trần Anh	Hào	Nam	05/09/2009	Kinh	K	7A8	8A4	
16	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	02/06/2008	Kinh	LB	8A4	8A4	
17	Nguyễn Ngọc	Huy	Nam	18/06/2008	Kinh	TB	7A8	8A4	
18	Trương Gia	Huy	Nam	12/12/2009	Kinh	K	7A6	8A4	
19	Lưu Nguyễn Hoàng	Kim	Nữ	23/08/2009	Kinh	TB	7A3	8A4	
20	Lê Hữu Hoàng	Lan	Nữ	04/04/2009	Kinh	G	7A6	8A4	
21	Mai Thị Thùy	Linh	Nữ	05/05/2009	Kinh	K	7A8	8A4	
22	Trần Quang	Long	Nam	29/11/2009	Kinh	K	7A7	8A4	
23	Vũ Thành	Long	Nam	12/05/2009	Kinh	TLLL	7A2	8A4	
24	Đỗ Minh	Luân	Nam	19/12/2008	Kinh	TB	7A8	8A4	
25	Phạm Thị Kim	Ngân	Nữ	26/06/2009	Kinh	G	7A11	8A4	
26	Quách Kim	Ngọc	Nữ	29/09/2009	Kinh	K	7A8	8A4	
27	Trần Nguyễn Khánh	Ngọc	Nữ	09/12/2009	Kinh	TB	7A11	8A4	
28	Trần Tuệ	Nhi	Nữ	17/10/2009	Kinh	G	7A14	8A4	
29	Trần Võ Thanh	Phú	Nam	11/08/2009	Kinh	TB	7A12	8A4	
30	Trần Xuân	Phúc	Nam	09/09/2009	Kinh	K	7A13	8A4	
31	Nguyễn Đắc	Quân	Nam	16/06/2007	Kinh	LB	8A11	8A4	
32	Lê Bảo	Quỳnh	Nữ	11/05/2008	Kinh	G	7A8	8A4	
33	Nguyễn Văn Tiến	Sĩ	Nam	27/12/2009	Kinh	G	7A9	8A4	
34	Hoàng Thiên Nhật	Tú	Nam	18/10/2008	Kinh	LB	8A16	8A4	
35	Lưu Xuân	Thái	Nam	29/10/2009	Kinh	K	7A11	8A4	
36	Nguyễn Vũ Đan	Thơ	Nữ	26/09/2007	Kinh	TB	7A9	8A4	
37	Cao Thị Minh	Thư	Nữ	12/11/2009	Kinh	K	7A7	8A4	
38	Trần Ngọc Anh	Thư	Nữ	24/07/2009	Kinh	G	7A3	8A4	
39	Bùi Mạnh	Trí	Nam	27/10/2009	Kinh	TB	CĐ	8A4	
40	Phạm Gia	Triều	Nam	03/01/2009	Kinh	G	7A14	8A4	
41	Nguyễn Võ Xuân	Trúc	Nữ	14/10/2009	Kinh	G	7A2	8A4	
42	Nguyễn Quốc	Trung	Nam	19/02/2009	Kinh	K	7A2	8A4	
43	Trần Nguyễn Như	Uyên	Nữ	15/09/2009	Kinh	K	7A10	8A4	
44	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	Nữ	23/11/2009	Kinh	TB	7A7	8A4	
45	Lê Nguyễn Tấn	Vinh	Nam	29/10/2009	Kinh	TB	7A1	8A4	
46									
47									
48									
49									
50									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Lê Hoàng Anh **LỚP: 8A5**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Lê Đình Hoàng	Anh	Nam	27/09/2009	Kinh	K	7A6	8A5	
2	Lê Đức	Anh	Nam	28/11/2009	Kinh	TB	7A2	8A5	
3	Ngô Mai	Anh	Nữ	27/06/2009	Kinh	K	7A4	8A5	
4	Nguyễn Minh	Anh	Nữ	04/11/2009	Kinh	G	7A8	8A5	
5	Nguyễn Thế	Anh	Nam	08/03/2009	Kinh	G	7A9	8A5	
6	Võ Tuấn	Anh	Nam	13/01/2009	Kinh	K	CĐ	8A5	
7	Võ Trọng Hoàng	Anh	Nam	26/11/2009	Kinh	TB	7A4	8A5	
8	Võ Gia	Bảo	Nam	11/07/2009	Kinh	G	7A3	8A5	
9	Lê Nguyễn Kim	Cúc	Nữ	13/04/2009	Kinh	G	7A12	8A5	
10	Phạm Thị Minh	Châu	Nữ	28/03/2009	Kinh	K	7A10	8A5	
11	Trần Văn	Chính	Nam	29/08/2009	Kinh	K	7A7	8A5	
12	Hoàng Hải	Dương	Nam	24/10/2009	Kinh	TB	7A14	8A5	
13	Nguyễn Văn	Đức	Nam	26/02/2009	Kinh	K	7A11	8A5	
14	Tạ Hoàng	Hải	Nam	01/07/2009	Kinh	TLLL	7A4	8A5	
15	Trần Hồng	Hạnh	Nữ	24/05/2009	Kinh	TB	7A9	8A5	
16	Đinh Hoàng	Huy	Nam	25/11/2009	Kinh	K	7A4	8A5	
17	Lê Thị Quỳnh	Hương	Nữ	13/12/2007	Kinh	LB	8A3	8A5	
18	Võ Minh	Hữu	Nam	14/01/2009	Kinh	TB	7A6	8A5	
19	Huỳnh Cao	Khang	Nam	23/08/2009	Kinh	G	7A4	8A5	
20	Nguyễn Duy	Khang	Nam	05/08/2009	Kinh	G	7A13	8A5	
21	Nguyễn Việt	Khánh	Nam	08/12/2009	Kinh	G	7A4	8A5	
22	Ngô Minh	Khôi	Nam	17/10/2009	Kinh	G	7A9	8A5	
23	Đinh Thị Diệu	Linh	Nữ	23/08/2009	Kinh	K	7A7	8A5	
24	Huỳnh Gia	Long	Nam	17/08/2009	Kinh	TB	7A5	8A5	
25	Tô Tấn	Lộc	Nam	12/02/2009	Kinh	K	7A3	8A5	
26	Phan Vũ Anh	Minh	Nam	27/11/2008	Kinh	LB	8A11	8A5	
27	Nguyễn Thúy	Nga	Nữ	27/01/2009	Kinh	G	7A8	8A5	
28	Phạm Trương Thảo	Ngân	Nữ	14/04/2009	Kinh	K	7A12	8A5	
29	Lý Kiều Bảo	Ngọc	Nữ	05/09/2009	Kinh	TB	7A7	8A5	
30	Nguyễn Hoàng Tiến	Phi	Nam	17/04/2009	Kinh	K	7A9	8A5	
31	Trần Thanh	Phong	Nam	29/12/2009	Kinh	TB	7A14	8A5	
32	Phạm Minh	Phương	Nữ	08/09/2009	Kinh	G	7A14	8A5	
33	Kim	Quang	Nam	07/09/2009	Kinh	G	7A6	8A5	
34	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	30/11/2009	Kinh	TB	CĐ	8A5	
35	Phạm Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	19/01/2009	Kinh	K	7A3	8A5	
36	Võ Văn Tấn	Tài	Nam	20/04/2009	Kinh	K	7A10	8A5	
37	Huỳnh Minh	Tâm	Nam	12/10/2009	Kinh	G	7A13	8A5	
38	Trần Thanh	Tâm	Nữ	21/02/2009	Kinh	G	7A4	8A5	
39	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	16/12/2009	Kinh	TB	7A5	8A5	
40	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	Nữ	16/01/2009	Kinh	G	7A1	8A5	
41	Hoàng Lam	Trang	Nữ	20/10/2008	Kinh	LB	8A16	8A5	
42	Nguyễn Hoàng Bảo	Trâm	Nữ	04/09/2009	Kinh	G	7A3	8A5	
43	Nguyễn Cửu	Triết	Nam	02/01/2009	Kinh	K	7A14	8A5	
44	Lê Nguyễn Thu	Uyên	Nữ	05/09/2009	Kinh	K	7A7	8A5	
45	Nguyễn Thị Khánh	Uyên	Nữ	22/10/2009	Kinh	TB	7A9	8A5	
46	Nguyễn Tuấn	Vũ	Nam	28/06/2008	Kinh	TLLL	7A2	8A5	
47									
48									
49									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Thị Anh **LỚP: 8A6**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Hoàng Đại	An	Nam	22/11/2009	Kinh	G	CĐ	8A6	
2	Đỗ Nguyễn Châu	Anh	Nữ	26/11/2009	Kinh	K	7A1	8A6	
3	Huỳnh Tuấn	Anh	Nam	19/10/2009	Kinh	K	7A3	8A6	
4	Nguyễn Hoài Tuấn	Anh	Nam	19/02/2009	Kinh	TB	7A3	8A6	
5	Nguyễn Hoàng	Anh	Nữ	21/10/2009	Kinh	G	7A6	8A6	
6	Điền Cao	Cường	Nam	09/01/2009	Kinh	K	7A3	8A6	
7	Điền Mạnh	Cường	Nam	09/01/2009	Kinh	TB	7A3	8A6	
8	Hàn Minh	Châu	Nữ	23/08/2009	Kinh	K	7A8	8A6	
9	Vũ Diệp	Chi	Nữ	29/05/2009	Kinh	G	7A11	8A6	
10	Hà Minh	Chiến	Nam	08/04/2009	Kinh	K	7A14	8A6	
11	Vũ Viết	Dũng	Nam	15/04/2008	Kinh	TB	7A13	8A6	
12	Tạ Vũ	Duy	Nam	25/07/2007	Kinh	LB	8A2	8A6	
13	Vũ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	22/05/2009	Kinh	TLLL	7A2	8A6	
14	Nguyễn Duy	Đức	Nam	30/03/2009	Kinh	G	7A5	8A6	
15	Nguyễn Phúc Trà	Giang	Nữ	28/11/2008	Kinh	LB	8A15	8A6	
16	Thái Hoàng	Hải	Nam	02/08/2009	Kinh	K	7A8	8A6	
17	Lương Nguyễn Bảo	Hân	Nữ	29/07/2009	Kinh	TB	7A5	8A6	
18	Hoàng Đức	Hưng	Nam	21/07/2009	Kinh	TB	7A3	8A6	
19	Phạm Nhuận	Hưng	Nam	08/06/2009	Kinh	K	7A5	8A6	
20	Phạm Phương Nhã	Kỳ	Nữ	17/01/2009	Kinh	K	7A6	8A6	
21	Thân Hoàng Trúc	Linh	Nữ	15/01/2009	Kinh	G	7A13	8A6	
22	Lê Tấn	Lộc	Nam	24/10/2009	Kinh	G	7A9	8A6	
23	Lê Văn	Lộc	Nam	21/10/2009	Kinh	K	7A2	8A6	
24	Nguyễn Thị Tố	Nga	Nữ	08/10/2009	Kinh	G	7A8	8A6	
25	Ninh Gia Bảo	Ngân	Nữ	18/02/2009	Kinh	K	7A10	8A6	
26	Bùi Phan Khánh	Ngọc	Nữ	27/08/2009	Kinh	TB	7A7	8A6	
27	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	08/04/2009	Kinh	G	7A11	8A6	
28	Lê Gia	Phát	Nam	26/04/2009	Kinh	K	7A7	8A6	
29	Nguyễn Tiến	Phát	Nam	24/06/2009	Kinh	G	7A4	8A6	
30	Nguyễn Khánh Chế	Phong	Nam	25/04/2009	Kinh	TB	7A6	8A6	
31	Nguyễn Ngọc Uyên	Phương	Nữ	02/05/2009	Kinh	G	7A12	8A6	
32	Trương Minh	Quân	Nam	31/10/2009	Kinh	G	7A5	8A6	
33	Lê Tấn	Quý	Nam	25/01/2008	Kinh	LB	8A11	8A6	
34	Dương Tú	Quỳnh	Nữ	20/06/2009	Kinh	K	7A14	8A6	
35	Phan Huy	Sáng	Nam	20/01/2009	Kinh	G	7A8	8A6	
36	Đậu Xuân Phước	Tài	Nam	25/02/2009	Kinh	K	7A11	8A6	
37	Bùi Hoàng Cẩm	Tú	Nữ	24/03/2008	Kinh	TLLL	7A6	8A6	
38	Ngô Lê Thanh	Tuyết	Nữ	26/02/2009	Kinh	TB	7A7	8A6	
39	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	24/11/2009	Kinh	K	7A8	8A6	
40	Ngô Đình Kiết	Tường	Nam	17/01/2009	Kinh	TB	7A6	8A6	
41	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	18/08/2009	Kinh	TB	7A2	8A6	
42	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	01/02/2009	Kinh	G	7A14	8A6	
43	Nguyễn Văn	Trãi	Nam	17/05/2009	Kinh	G	7A10	8A6	
44	Nguyễn Diệu Minh	Trang	Nữ	16/10/2009	Kinh	G	7A8	8A6	
45	Lê Minh	Trí	Nam	27/05/2009	Kinh	G	7A11	8A6	
46	Trần	Trí	Nam	06/06/2009	Kinh	K	7A4	8A6	
1									
2									
3									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Viết Ba **LỚP: 8A7**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Nguyễn Đỗ Huỳnh	Anh	Nữ	24/12/2009	Kinh	TB	7A5	8A7	
2	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	01/03/2009	Kinh	K	7A2	8A7	
3	Phạm Huỳnh Nam	Anh	Nam	27/08/2009	Kinh	K	7A12	8A7	
4	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	04/11/2009	Kinh	G	7A13	8A7	
5	Nguyễn Huỳnh Thế	Bảo	Nam	25/07/2009	Kinh	G	7A2	8A7	
6	Trần Quốc	Bảo	Nam	26/06/2008	Kinh	TB	7A8	8A7	
7	Nguyễn Hồ Bảo	Châu	Nữ	09/12/2007	Kinh	LB	8A11	8A7	
8	Lê Thanh	Danh	Nam	31/10/2009	Kinh	K	7A11	8A7	
9	Nguyễn Đức	Duy	Nam	14/02/2008	Kinh	LB	8A17	8A7	
10	Nguyễn Mỹ	Duyên	Nữ	04/04/2009	Kinh	K	7A10	8A7	
11	Nguyễn Đồng Thanh	Dương	Nam	02/04/2009	Kinh	K	7A1	8A7	
12	Nguyễn Công	Hải	Nam	15/07/2009	Kinh	TB	7A7	8A7	
13	Trần Ngọc Gia	Hân	Nữ	10/09/2009	Kinh	G	7A6	8A7	
14	Mai Lê Quỳnh	Hoa	Nữ	30/09/2009	Kinh	G	7A10	8A7	
15	Nguyễn Lương Trọng	Khang	Nam	22/12/2008	Kinh	K	7A7	8A7	
16	Đàm Phúc	Khánh	Nam	21/01/2009	Kinh	G	7A3	8A7	
17	Lê Ngọc Minh	Khuê	Nữ	24/03/2009	Kinh	G	7A2	8A7	
18	Bùi Ngọc Ninh	Khương	Nữ	17/02/2009	Kinh	G	7A12	8A7	
19	Nguyễn Ngọc Hà	Linh	Nữ	05/08/2009	Kinh	G	7A9	8A7	
20	Nguyễn Tiến	Mạnh	Nam	29/07/2009	Kinh	G	7A13	8A7	
21	Phạm Hồng	Minh	Nam	17/12/2009	Kinh	TLLL	7A4	8A7	
22	Lê Đức	Nam	Nam	11/06/2009	Kinh	K	7A11	8A7	
23	Nguyễn Trịnh Trung	Nam	Nam	31/03/2009	Kinh	TB	7A14	8A7	
24	Phùng Lê Hoàng	Nam	Nam	11/01/2009	Kinh	G	7A13	8A7	
25	Trần Triệu Hồng	Ngân	Nữ	22/09/2009	Kinh	G	7A14	8A7	
26	Trần Thanh	Ngọc	Nữ	26/10/2009	Kinh	TB	7A12	8A7	
27	Vũ Lê Khánh	Ngọc	Nữ	02/12/2009	Kinh	TB	7A10	8A7	
28	Nguyễn Thùy Khánh	Nguyên	Nữ	10/05/2009	Kinh	K	7A6	8A7	
29	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	20/11/2009	Kinh	G	7A12	8A7	
30	Trương Yến	Nhi	Nữ	15/06/2009	Kinh	G	7A2	8A7	
31	Hoàng Tiến	Phát	Nam	09/08/2009	Kinh	G	7A2	8A7	
32	Trương Thành	Phong	Nam	24/01/2009	Kinh	G	CĐ	8A7	
33	Đinh Nhật	Phúc	Nam	03/03/2009	Kinh	G	7A10	8A7	
34	Nguyễn Vinh	Quang	Nam	25/04/2009	Kinh	TB	7A4	8A7	
35	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	28/02/2009	Kinh	K	7A14	8A7	
36	Huỳnh Phát	Tài	Nam	02/11/2009	Kinh	G	7A12	8A7	
37	Đào Ngọc	Tú	Nữ	04/02/2009	Kinh	G	7A4	8A7	
38	Hà Anh	Tuấn	Nam	26/05/2009	Kinh	K	7A4	8A7	
39	Trần Lê Minh	Thanh	Nam	25/12/2009	Kinh	K	7A8	8A7	
40	Trần Tiến	Thành	Nam	15/05/2009	Kinh	G	7A3	8A7	
41	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	07/11/2009	Kinh	TB	7A8	8A7	
42	Nguyễn Võ Thanh	Thương	Nữ	03/06/2009	Kinh	K	7A9	8A7	
43	Nguyễn Hùng	Vương	Nam	27/01/2009	Kinh	G	7A9	8A7	
44	Lành Thị Thảo	Vy	Nữ	14/11/2009	Kinh	TB	7A12	8A7	
45	Lê Hoàng Phương	Vy	Nữ	13/10/2009	Kinh	K	7A14	8A7	
46									
47									
48									
49									
50									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Phước Thọ **LỚP: 8A8**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Đặng Hà Phương	Anh	Nữ	02/11/2009	Kinh	G	7A12	8A8	
2	Tạ Phương Quỳnh	Anh	Nữ	25/09/2009	Kinh	G	7A5	8A8	
3	Trần Nguyễn Ngân	Anh	Nữ	10/02/2009	Kinh	K	7A4	8A8	
4	Đoàn Gia	Bảo	Nam	14/07/2009	Kinh	K	7A6	8A8	
5	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	09/09/2009	Kinh	G	7A1	8A8	
6	Huỳnh Ngọc	Danh	Nam	26/11/2009	Kinh	G	7A10	8A8	
7	Phạm Thanh	Duy	Nam	17/02/2009	Kinh	K	7A3	8A8	
8	Lê Ngô Tấn	Đạt	Nam	20/10/2009	Kinh	TB	7A3	8A8	
9	Lê Phúc	Đạt	Nam	08/01/2008	Kinh	K	7A4	8A8	
10	Trần Hoàng Khánh	Đoan	Nữ	04/09/2008	Kinh	TB	7A13	8A8	
11	Lê Gia	Hân	Nữ	01/01/2009	Kinh	K	7A1	8A8	
12	Đỗ Minh	Hiếu	Nam	16/06/2009	Kinh	TB	7A7	8A8	
13	Nguyễn Thị Phước	Hoa	Nữ	24/11/2009	Kinh	G	7A11	8A8	
14	Nguyễn Mậu Huy	Hoàng	Nam	02/09/2009	Kinh	K	7A2	8A8	
15	Trần Minh	Hoàng	Nam	13/03/2009	Kinh	G	7A14	8A8	
16	Nguyễn Lê Hữu	Kiệt	Nam	13/05/2008	Kinh	K	7A11	8A8	
17	Nguyễn Phạm Minh	Khôi	Nam	07/10/2009	Kinh	TB	7A10	8A8	
18	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	Nữ	15/01/2008	Kinh	LB	8A7	8A8	
19	Nguyễn Ngọc Khánh	Ly	Nữ	16/05/2009	Kinh	G	7A11	8A8	
20	Võ Thị Kiều	Mi	Nữ	15/06/2009	Kinh	TB	7A5	8A8	
21	Châu Thị Kiều	My	Nữ	27/10/2009	Kinh	K	7A5	8A8	
22	Trần Hạo	Nam	Nam	18/11/2009	Kinh	K	7A1	8A8	
23	Phạm Hoàng	Ngọc	Nam	26/11/2009	Kinh	G	7A4	8A8	
24	Kim Thảo	Nguyên	Nữ	20/06/2009	Kinh	G	7A5	8A8	
25	Lê Hoàng	Nguyên	Nam	16/03/2009	Kinh	TB	7A7	8A8	
26	Trần Thảo	Nhi	Nữ	15/07/2008	Kinh	K	7A8	8A8	
27	Võ Ngọc Yến	Như	Nữ	01/12/2009	Kinh	G	7A6	8A8	
28	Trần Đăng	Phát	Nam	26/10/2009	Kinh	G	7A5	8A8	
29	Võ Trần Thiên	Phú	Nam	17/08/2009	Kinh	G	7A14	8A8	
30	Võ Trần Thiên	Phúc	Nam	17/08/2009	Kinh	G	7A14	8A8	
31	Lê Uyên	Phương	Nữ	22/09/2009	Kinh	TB	7A6	8A8	
32	Đỗ Quốc Minh	Quân	Nam	11/05/2008	Kinh	TLLL	7A2	8A8	
33	Trịnh Ngọc Minh	Quân	Nam	02/09/2009	Kinh	K	7A3	8A8	
34	Lưu Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/06/2009	Kinh	G	7A4	8A8	
35	Hồ Việt	Thắng	Nam	06/11/2009	Kinh	TB	7A12	8A8	
36	Mai Đức	Thiện	Nam	21/02/2009	Kinh	G	7A3	8A8	
37	Đỗ Tấn	Thịnh	Nam	01/03/2009	Kinh	K	7A5	8A8	
38	Nguyễn Đình Hữu	Thịnh	Nam	26/08/2008	Kinh	LB	8A13	8A8	
39	Lê Thị Ngọc	Trang	Nữ	22/10/2009	Kinh	TB	7A2	8A8	
40	Huỳnh Anh	Trâm	Nữ	21/09/2009	Kinh	G	7A11	8A8	
41	Nguyễn Chung Yên	Trân	Nữ	21/07/2009	Kinh	K	7A14	8A8	
42	Phạm Thị Thanh	Vân	Nữ	02/05/2009	Kinh	G	7A10	8A8	
43	Nguyễn Lương Hoàng	Vũ	Nam	27/10/2009	Kinh	K	7A9	8A8	
44	Trần Khánh	Vy	Nữ	24/09/2009	Kinh	TB	7A14	8A8	
45	Trần Lê Tường	Vy	Nữ	21/10/2009	Kinh	K	7A9	8A8	
46									
47									
48									
49									
50									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Đinh Xuân Mạnh **LỚP: 8A9**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Ninh Thị Tâm	Anh	Nữ	05/11/2009	Kinh	G	7A2	8A9	
2	Nguyễn Quỳnh	Anh	Nữ	21/06/2008	Kinh	TB	7A6	8A9	
3	Nguyễn Vũ Kim	Anh	Nữ	29/12/2009	Kinh	K	7A1	8A9	
4	Bùi Đào Gia	Bảo	Nam	17/01/2009	Kinh	K	7A13	8A9	
5	Lâm Quang	Bình	Nam	01/01/2009	Kinh	G	7A5	8A9	
6	Đào Nghi	Dân	Nam	04/06/2009	Kinh	TB	7A1	8A9	
7	Đỗ Huỳnh Khánh	Duy	Nam	23/11/2009	Kinh	K	7A14	8A9	
8	Trần Ngọc Đức	Duy	Nam	16/09/2009	Kinh	G	7A3	8A9	
9	Đỗ Ngọc	Đạt	Nam	10/04/2009	Kinh	K	7A2	8A9	
10	Nguyễn Quỳnh	Giao	Nữ	01/08/2009	Kinh	K	7A11	8A9	
11	Trác Ngọc	Hải	Nam	09/01/2008	Kinh	LB	8A7	8A9	
12	Trần Trung	Hải	Nam	09/12/2009	Kinh	TB	7A11	8A9	
13	Trần Ngọc Diễm	Hằng	Nữ	16/10/2009	Kinh	G	7A2	8A9	
14	Lâm Tiến	Hoàng	Nam	01/12/2009	Kinh	K	7A13	8A9	
15	Nguyễn Vũ Tống	Khanh	Nam	14/01/2009	Kinh	K	7A2	8A9	
16	Bùi Đăng	Khoa	Nam	06/06/2009	Kinh	TB	7A8	8A9	
17	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	24/04/2007	Kinh	LB	8A11	8A9	
18	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa	Nam	25/08/2009	Kinh	G	7A9	8A9	
19	Trần Khánh	Linh	Nữ	26/03/2009	Kinh	TB	7A10	8A9	
20	Trần Lan	Linh	Nữ	12/08/2009	Kinh	G	7A14	8A9	
21	Nguyễn Phạm Xuân	Mai	Nữ	08/08/2009	Kinh	K	7A13	8A9	
22	Nguyễn Trương Quang	Minh	Nam	05/11/2009	Kinh	K	CĐ	8A9	
23	Phạm Lê Đại	Nghĩa	Nam	24/04/2009	Kinh	G	7A3	8A9	
24	Trần Gia	Nghĩa	Nam	12/09/2008	Kinh	TB	7A12	8A9	
25	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	Nữ	01/07/2009	Kinh	G	7A2	8A9	
26	Hoàng Nguyễn Tuyết	Nhi	Nữ	22/11/2009	Kinh	K	7A5	8A9	
27	Nguyễn Phạm Băng	Nhi	Nữ	15/05/2009	Kinh	TB	7A11	8A9	
28	Trương Hà	Nhi	Nữ	25/02/2009	Kinh	G	7A1	8A9	
29	Nguyễn Hoàng Khánh	Như	Nữ	31/08/2009	Kinh	G	7A4	8A9	
30	Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	04/11/2009	Kinh	TLLL	7A3	8A9	
31	Ngô Đình Gia	Phát	Nam	20/09/2009	Kinh	G	7A3	8A9	
32	Đỗ Vũ Văn	Phúc	Nam	22/12/2009	Kinh	TB	CĐ	8A9	
33	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	29/09/2009	Kinh	G	7A12	8A9	
34	Phan Thiên	Phước	Nam	24/08/2009	Kinh	K	7A6	8A9	
35	Phạm Anh	Quân	Nam	27/12/2009	Kinh	K	7A2	8A9	
35	Nguyễn Thị Trúc	Tiên	Nữ	20/05/2009	Kinh	TB	7A3	8A9	
36	Trần Thị Bích	Tuyền	Nữ	27/08/2009	Kinh	G	7A6	8A9	
37	Nguyễn Hà	Thanh	Nữ	20/05/2009	Kinh	G	7A6	8A9	
38	Phan Đức	Thành	Nam	07/11/2009	Kinh	K	7A2	8A9	
39	Đinh Việt	Thắng	Nam	05/07/2009	Kinh	G	7A14	8A9	
40	Võ Hoàng Thanh	Thùy	Nữ	19/07/2009	Kinh	K	7A12	8A9	
41	Nguyễn Nhật Anh	Thư	Nữ	31/10/2009	Kinh	G	7A2	8A9	
42	Trần Ngọc Mai	Thy	Nữ	30/09/2009	Kinh	G	7A7	8A9	
43	Nguyễn Trọng	Vĩ	Nam	21/10/2009	Kinh	K	7A7	8A9	
44	Nguyễn Hạnh Ái	Vy	Nữ	17/04/2009	Kinh	TB	7A13	8A9	
45	Trần Hạ	Vy	Nữ	26/04/2009	Kinh	K	7A5	8A9	
47									
48									
49									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Thái Thị Thúy Hằng **LỚP: 8A10**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Phạm Nhâm Phước	An	Nữ	08/10/2009	Kinh	G	7A11	8A10	
1	Phạm Hải	Anh	Nữ	22/08/2009	Kinh	K	7A7	8A10	
2	Phạm Thị Vân	Anh	Nữ	20/01/2009	Kinh	G	7A4	8A10	
3	Đào Chí	Bảo	Nam	20/10/2009	Kinh	K	7A5	8A10	
4	Phạm Thanh	Bình	Nam	14/07/2009	Kinh	G	7A6	8A10	
5	Nguyễn Đậu Khánh	Chi	Nữ	22/06/2009	Kinh	TB	7A10	8A10	
6	Lê Đình Minh	Duy	Nam	19/01/2009	Kinh	K	7A2	8A10	
7	Đặng Văn	Đạt	Nam	20/09/2008	Kinh	TB	7A2	8A10	
8	Đỗ Thành	Đạt	Nam	07/09/2009	Kinh	K	7A14	8A10	
9	Nguyễn Khánh	Hà	Nữ	05/09/2009	Kinh	K	7A12	8A10	
10	Lê Trung	Hậu	Nam	21/08/2008	Kinh	TB	7A1	8A10	
11	Lý Trần Phúc	Hậu	Nam	09/11/2008	Kinh	LB	8A12	8A10	
12	Lê Mạnh	Hoàng	Nam	22/09/2009	Kinh	G	7A12	8A10	
13	Nguyễn Hữu	Hoàng	Nam	24/04/2009	Kinh	K	7A13	8A10	
14	Hà Tuấn	Kiệt	Nam	10/05/2009	Kinh	K	7A12	8A10	
15	Trần Bảo	Khánh	Nam	17/06/2009	Kinh	G	7A6	8A10	
16	Đỗ Tuấn	Khôi	Nam	01/02/2009	Kinh	G	7A10	8A10	
17	Lê Minh	Khôi	Nam	04/08/2009	Kinh	TB	7A9	8A10	
18	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	Nữ	05/06/2009	Kinh	G	7A10	8A10	
19	Trần Thị Ngọc	Linh	Nữ	13/01/2009	Kinh	G	7A1	8A10	
20	Lê Ngọc Thanh	Mai	Nữ	11/04/2009	Kinh	TB	7A12	8A10	
21	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	09/02/2009	Kinh	K	7A4	8A10	
22	Nguyễn Trí	Nam	Nam	06/11/2009	Kinh	K	7A13	8A10	
23	Trần Đại	Nam	Nam	25/03/2009	Kinh	G	7A9	8A10	
24	Lê Văn	Ngọc	Nam	23/09/2009	Kinh	G	7A11	8A10	
25	Phan Khánh	Ngọc	Nữ	09/02/2009	Kinh	G	7A4	8A10	
26	Lê Đình	Nguyên	Nam	17/05/2009	Kinh	TB	7A6	8A10	
27	Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	07/12/2008	Kinh	K	7A4	8A10	
28	Võ Ngọc Tâm	Như	Nữ	21/10/2009	Kinh	G	7A5	8A10	
29	Trần Nguyễn Trọng	Phúc	Nam	10/12/2009	Kinh	TLLL	7A1	8A10	
30	Bùi Ngọc Hoài	Phương	Nữ	18/09/2009	Kinh	TB	7A5	8A10	
31	Phạm Trần Anh	Quân	Nam	28/09/2009	Kinh	K	7A3	8A10	
32	Nguyễn Phú	Tài	Nam	13/10/2009	Kinh	TB	7A9	8A10	
33	Dư Nguyễn Đào	Tiên	Nữ	04/03/2009	Kinh	K	7A14	8A10	
34	Huỳnh Phạm Thu	Thảo	Nữ	25/07/2009	Kinh	G	7A7	8A10	
35	Tạ Huy	Thiện	Nam	20/12/2009	Kinh	K	7A14	8A10	
36	Nguyễn Phương	Thùy	Nữ	15/04/2009	Kinh	G	7A5	8A10	
37	Vi Lê Bảo	Thy	Nữ	28/07/2009	Kinh	G	7A8	8A10	
38	Võ Thị Ngọc	Trâm	Nữ	21/06/2009	Kinh	TB	7A1	8A10	
39	Lê Thảo	Uyên	Nữ	09/05/2009	Kinh	G	7A8	8A10	
40	Trần Hà Ngọc	Việt	Nam	12/10/2009	Kinh	K	7A8	8A10	
41	Lê Thảo	Vy	Nữ	26/10/2008	Kinh	LB	8A7	8A10	
42	Nguyễn Đậu Khánh	Vy	Nữ	22/06/2009	Kinh	TB	7A10	8A10	
43	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	01/09/2009	Kinh	TB	7A2	8A10	
44	Trần Lê	Vy	Nữ	02/12/2009	Kinh	K	7A1	8A10	
45									
46									
47									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Hoàng Thị Kim Phương **LỚP: 8A11**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Đặng Mai	An	Nữ	12/02/2009	Kinh	G	7A11	8A11	
2	Nguyễn Minh	Anh	Nữ	14/06/2009	Kinh	TB	7A14	8A11	
3	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	09/10/2009	Kinh	K	7A3	8A11	
4	Nguyễn Trần Lan	Anh	Nữ	10/10/2009	Kinh	G	7A14	8A11	
5	Nguyễn Bá	Bằng	Nam	22/07/2009	Kinh	K	7A5	8A11	
6	Nguyễn Đỗ Thành	Danh	Nam	05/11/2008	Kinh		Xin học lại	8A11	
7	Nguyễn Văn Anh	Duy	Nam	16/11/2009	Kinh	G	7A2	8A11	
8	Nguyễn Tùng	Dương	Nam	20/08/2009	Kinh	K	7A1	8A11	
9	Bùi Quốc	Đạt	Nam	10/12/2009	Kinh	K	7A1	8A11	
10	Trần Gia	Đức	Nam	14/12/2009	Kinh	G	7A6	8A11	
11	Trần Thị Châu	Giang	Nữ	12/11/2009	Kinh	K	7A1	8A11	
12	Trần Hoàng	Hải	Nam	16/06/2009	Kinh	TB	7A9	8A11	
13	Nguyễn Lê Nguyệt	Hằng	Nữ	01/12/2009	Kinh	G	7A7	8A11	
14	Nguyễn Thành	Hiếu	Nam	18/10/2009	Kinh	K	CĐ	8A11	
15	Phan	Hiếu	Nam	20/08/2009	Kinh	K	7A10	8A11	
16	Trần Quang	Hiếu	Nam	28/11/2009	Kinh	K	7A11	8A11	
17	Hồ Hữu	Khanh	Nam	26/03/2009	Kinh	K	7A6	8A11	
18	Lê Quốc	Khánh	Nam	20/09/2009	Kinh	TB	7A7	8A11	
19	Huỳnh Hoàng	Khiêm	Nam	14/10/2009	Kinh	G	7A8	8A11	
20	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	Nữ	01/09/2009	Kinh	TB	7A9	8A11	
21	Phạm Ngọc	Linh	Nữ	29/07/2009	Kinh	K	7A12	8A11	
22	Nguyễn Lê Thiên	Minh	Nam	15/09/2007	Kinh	LB	8A6	8A11	
23	Lê Duy	Nụ	Nam	13/02/2008	Kinh	LB	8A17	8A11	
24	Nguyễn Vũ Thiên	Nghi	Nữ	20/12/2009	Kinh	G	7A1	8A11	
25	Nguyễn Hoàng	Nghĩa	Nam	08/11/2009	Kinh	TB	7A2	8A11	
26	Nguyễn Ngọc Trọng	Nghĩa	Nam	09/09/2009	Kinh	G	7A10	8A11	
27	Đàm Ngọc Thanh	Nhi	Nữ	22/12/2009	Kinh	K	7A13	8A11	
28	Lê Nguyễn Hiểu	Nhi	Nữ	22/02/2009	Kinh	TB	7A1	8A11	
29	Dương Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	31/03/2009	Kinh	G	7A3	8A11	
30	Mai Thị Quỳnh	Như	Nữ	22/12/2009	Kinh	TLLL	7A2	8A11	
31	Lê Bảo	Phúc	Nam	04/05/2009	Kinh	G	7A11	8A11	
32	Nguyễn Minh	Quân	Nam	19/09/2009	Kinh	K	7A1	8A11	
33	Nguyễn Phước Trường	Sơn	Nam	12/03/2009	Kinh	TB	7A7	8A11	
34	Nguyễn Mạnh	Tuấn	Nam	18/09/2009	Kinh	K	7A5	8A11	
35	Dương Gia	Tuệ	Nữ	17/10/2009	Kinh	G	7A5	8A11	
36	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	23/09/2008	Kinh	LB	8A11	8A11	
37	Hoàng Phương	Thanh	Nữ	22/09/2009	Kinh	G	7A5	8A11	
38	Phạm Tấn	Thành	Nam	10/12/2009	Kinh	K	7A1	8A11	
39	Đậu Thị Phương	Thùy	Nữ	18/10/2009	Kinh	K	7A10	8A11	
40	Phạm Nguyễn Diễm	Thùy	Nữ	02/08/2009	Kinh	G	7A6	8A11	
41	Lê Thị Bảo	Thy	Nữ	08/05/2008	Kinh	TB	7A13	8A11	
42	Tạ Thụy Phương	Trang	Nữ	05/11/2009	Kinh	K	7A3	8A11	
43	Nguyễn Tường	Vy	Nữ	15/09/2009	Kinh	K	7A3	8A11	
44									
45									
46									
47									
48									
49									
50									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Trần Ngọc Mai Thanh **LỚP: 8A12**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Đào Phạm Thị Quế	Anh	Nữ	22/10/2009	Kinh	TB	7A11	8A12	
2	Nguyễn Hoàng Lan	Anh	Nữ	28/05/2009	Kinh	K	7A11	8A12	
3	Nguyễn Hoàng Tuấn	Anh	Nam	31/07/2009	Kinh	K	7A8	8A12	
4	Nguyễn Nguyễn Thùy	Anh	Nữ	20/07/2009	Kinh	G	7A10	8A12	
5	Nguyễn Việt	Anh	Nam	05/10/2009	Kinh	G	7A11	8A12	
6	Cao Hữu Thiên	Bảo	Nam	26/05/2009	Kinh	TB	7A6	8A12	
7	Nguyễn Thị Thanh	Chúc	Nữ	28/12/2009	Kinh	K	7A12	8A12	
8	Mai Tiến	Dũng	Nam	18/05/2009	Kinh	K	7A7	8A12	
9	Nguyễn Đức	Dũng	Nam	24/01/2009	Kinh	G	7A8	8A12	
10	Nguyễn Đăng	Dương	Nam	30/11/2009	Kinh	TB	7A13	8A12	
11	Ngô Thanh	Hà	Nữ	05/06/2009	Kinh	G	7A2	8A12	
12	Trần Lâm	Hải	Nam	05/10/2009	Kinh	K	7A10	8A12	
13	Đỗ Bùi Gia	Huy	Nam	18/12/2009	Kinh	TB	7A5	8A12	
14	Nguyễn Nhật	Huy	Nam	30/03/2009	Kinh	K	7A8	8A12	
15	Dương Khánh	Hưng	Nam	23/06/2009	Kinh	TLLL	7A2	8A12	
16	Đỗ Phạm Thiên	Kim	Nữ	07/09/2009	Kinh	TB	7A4	8A12	
17	Đào Thư	Kỳ	Nữ	30/07/2009	Kinh	G	7A5	8A12	
18	Tăng Duy	Khang	Nam	17/12/2008	Kinh	TB	7A5	8A12	
19	Tô Phúc	Khang	Nam	11/08/2009	Kinh	G	7A14	8A12	
20	Đỗ Văn Anh	Khoa	Nam	23/09/2008	Kinh	LB	8A4	8A12	
21	Hồ Ngọc	Linh	Nữ	28/08/2009	Kinh	TB	7A4	8A12	
22	Lê Diệu	Linh	Nữ	12/04/2009	Kinh	K	7A7	8A12	
23	Phạm Hoàng	Long	Nam	08/03/2009	Kinh	G	7A4	8A12	
24	Trần Hoàng	Long	Nam	16/06/2008	Kinh	K	7A5	8A12	
25	Lê Ngọc Bảo	Ngân	Nữ	02/11/2009	Kinh	G	7A9	8A12	
26	Hà Thị	Ngọc	Nữ	11/04/2009	Kinh	K	7A6	8A12	
27	Nguyễn Hoàng Thanh	Ngọc	Nữ	07/09/2009	Kinh	TB	7A9	8A12	
28	Nguyễn Võ Phương	Nhi	Nữ	05/01/2009	Kinh	G	7A13	8A12	
29	Vũ Duy	Phong	Nam	27/08/2009	Kinh	TB	7A10	8A12	
30	Huỳnh Trường	Phú	Nam	25/04/2007	Kinh	K	7A11	8A12	
31	Phan Đăng Thiên	Phú	Nam	17/08/2009	Kinh	G	7A7	8A12	
32	Nguyễn Hữu An	Tĩnh	Nam	25/05/2009	Kinh	G	CĐ	8A12	
33	Nguyễn Minh	Tới	Nam	06/10/2006	Kinh	LB	8A16	8A12	
34	Bùi Hoàng	Thái	Nam	01/05/2009	Kinh	K	7A7	8A12	
35	Phạm Diệu	Thảo	Nữ	23/02/2008	Kinh	LB	8A11	8A12	
36	Triệu Thanh	Thảo	Nữ	21/07/2009	Kinh	TB	7A6	8A12	
37	Nguyễn Thị Ngọc	Thơ	Nữ	05/11/2009	Kinh	K	7A13	8A12	
38	Đặng Lê Minh	Triết	Nam	09/10/2009	Kinh	G	7A13	8A12	
39	Nguyễn Phạm Lam	Trinh	Nữ	11/05/2009	Kinh	G	7A1	8A12	
40	Nguyễn Hữu Tiến	Trung	Nam	26/07/2009	Kinh	K	7A5	8A12	
41	Nguyễn Tường	Uyên	Nữ	07/11/2009	Kinh	K	7A9	8A12	
42	Đỗ Trần Thanh	Vân	Nữ	21/12/2009	Kinh	TB	7A6	8A12	
43	Phan Tuấn	Vĩ	Nam	07/08/2009	Kinh	K	CĐ	8A12	
44	Lê Trần Tường	Vy	Nữ	18/12/2009	Kinh	TLLL	7A4	8A12	
45									
46									
47									
48									
49									
50									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Phan Thị Hiên **LỚP: 8A13**

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Lê Hoàng Bình	An	Nữ	30/04/2009	Kinh	G	7A13	8A13	
2	Lê Nguyễn Ngọc	Anh	Nữ	24/10/2009	Kinh	TB	7A4	8A13	
3	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	Nữ	30/09/2009	Kinh	K	7A1	8A13	
4	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	26/02/2009	Kinh	K	7A4	8A13	
5	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	29/11/2009	Kinh	G	7A12	8A13	
6	Nguyễn Việt	Anh	Nam	02/12/2009	Kinh	G	7A10	8A13	
7	Nguyễn Hồng	Ánh	Nữ	28/04/2009	Kinh	G	7A6	8A13	
8	Mai Phạm Gia	Bảo	Nam	31/07/2009	Kinh	TB	CĐ	8A13	
9	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	07/01/2009	Kinh	TB	7A7	8A13	
10	Hoàng Lê Mỹ	Duyên	Nữ	21/06/2009	Kinh	K	7A14	8A13	
11	Hoàng Đại	Dương	Nam	30/11/2009	Kinh	G	7A12	8A13	
12	Nguyễn Minh	Đăng	Nam	23/07/2009	Kinh	K	7A14	8A13	
13	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	17/12/2009	Kinh	G	7A4	8A13	
14	Bùi Hà Trường	Hải	Nam	26/08/2008	Kinh	TB	7A9	8A13	
15	Trần Huỳnh Văn	Hậu	Nam	29/11/2009	Kinh	K	7A9	8A13	
16	Trần Bình Quốc	Huy	Nam	10/01/2008	Kinh	LB	8A17	8A13	
17	Trần Tuấn	Kiệt	Nam	21/01/2008	Kinh	LB	8A5	8A13	
18	Huỳnh Ngọc An	Kỳ	Nữ	20/03/2009	Kinh	TB	7A5	8A13	
19	Tạ Quang	Khải	Nam	03/08/2009	Kinh	K	7A11	8A13	
20	Nguyễn Bá Tuấn	Khang	Nam	30/08/2009	Kinh	TB	7A4	8A13	
21	Nguyễn Ngọc Duy	Khanh	Nam	20/11/2009	Kinh	K	CĐ	8A13	
22	Nguyễn Mai	Linh	Nữ	23/11/2009	Kinh	K	7A8	8A13	
23	Đặng Thị Xuân	Mai	Nữ	21/08/2008	Kinh	TLLL	7A11	8A13	
24	Trần Tuấn	Minh	Nam	20/01/2009	Kinh	K	7A9	8A13	
25	Bùi Xuân	Nam	Nam	28/02/2008	Kinh	TB	7A5	8A13	
26	Nguyễn Phương	Nam	Nam	01/08/2009	Kinh	K	7A7	8A13	
27	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	23/04/2009	Kinh	G	7A13	8A13	
28	Trần Bảo	Ngọc	Nữ	21/09/2009	Kinh	K	7A9	8A13	
29	Mai Nguyễn Minh	Nhật	Nam	25/09/2008	Kinh	K	7A13	8A13	
30	Hoàng Nguyễn Đông	Nhi	Nữ	28/10/2009	Kinh	G	7A13	8A13	
31	Đinh Bảo	Phúc	Nam	03/02/2009	Kinh	G	7A9	8A13	
32	Nguyễn Ngọc Thiên	Phúc	Nam	18/04/2009	Kinh	TB	7A13	8A13	
33	Nguyễn Tấn	Phúc	Nam	19/09/2009	Kinh	G	7A13	8A13	
34	Trần Võ Thiên	Phương	Nữ	25/11/2009	Kinh	G	7A1	8A13	
35	Đỗ Hoàng	Sơn	Nam	29/11/2009	Kinh	G	7A10	8A13	
36	Trần Phương Y	Tâm	Nữ	15/05/2009	Kinh	G	7A9	8A13	
37	Văn Huy	Thắng	Nam	25/05/2009	Kinh	K	7A13	8A13	
38	Vũ Quyết	Thắng	Nam	23/10/2008	Kinh	LB	8A11	8A13	
39	Bùi Ngô Diễm	Thúy	Nữ	28/08/2009	Kinh	G	7A4	8A13	
40	Lê Thụy Anh	Thư	Nữ	20/12/2009	Kinh	K	7A11	8A13	
41	Phan Thanh	Trúc	Nữ	20/01/2009	Kinh	G	7A3	8A13	
42	Nguyễn Chánh	Trực	Nam	30/12/2009	Kinh	G	7A1	8A13	
43	Đoàn Quang	Trường	Nam	21/03/2009	Kinh	K	7A3	8A13	
44	Bùi Ngô Tường	Vy	Nữ	25/04/2009	Kinh	TB	7A11	8A13	
45	Hoàng Mai	Vy	Nữ	03/06/2009	Kinh	K	7A13	8A13	
46									
47									
48									
49									
50									

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
TRẦN QUANG KHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIẾN
Khối 8 Năm học: 2022 - 2023

GVCN: Nguyễn Ngọc Hương **LỚP: 8A14**

STT	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Học lực	Lớp cũ	Lớp mới	Ghi chú
1	Đoàn Thị Quỳnh	Anh	Nữ	11/01/2009	Kinh	G	7A2	8A14	
2	Trịnh Hoàng Minh	Anh	Nữ	22/04/2009	Kinh	K	7A8	8A14	
3	Lê Đình	Bảo	Nam	20/05/2009	Kinh	K	7A7	8A14	
4	Nguyễn Thế	Danh	Nam	06/11/2009	Kinh	G	7A13	8A14	
5	Trần Phước	Duy	Nam	24/08/2009	Kinh	K	7A4	8A14	
6	Kim Thị Thùy	Dương	Nữ	16/08/2009	Kinh	TB	7A9	8A14	
7	Nguyễn Khắc Minh	Đạt	Nam	09/01/2009	Kinh	K	7A5	8A14	
8	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	27/06/2009	Kinh	TB	7A12	8A14	
9	Nguyễn Ngọc Kim	Hân	Nữ	19/05/2009	Kinh	K	7A14	8A14	
10	Nguyễn Trung	Hiền	Nam	17/09/2008	Kinh	LB	8A13	8A14	
11	Trần Gia	Hiếu	Nam	10/10/2009	Kinh	TB	7A12	8A14	
12	Trần Thị Thu	Hòa	Nữ	05/08/2009	Kinh	G	7A12	8A14	
13	Phạm Quốc	Hội	Nam	15/11/2009	Kinh	G	7A1	8A14	
14	Trần Thiện	Hùng	Nam	21/12/2009	Kinh	K	7A2	8A14	
15	Lê Trung	Kiên	Nam	12/09/2009	Kinh	TB	7A10	8A14	
16	Vũ Minh	Khôi	Nam	13/03/2009	Kinh	G	7A11	8A14	
17	Lưu Huy	Lâm	Nam	20/06/2009	Kinh	K	7A12	8A14	
18	Trần Lê Tuấn	Lâm	Nam	09/11/2009	Kinh	TB	7A1	8A14	
19	Nguyễn Hoàng Trung	Long	Nam	08/08/2009	Kinh	G	7A6	8A14	
20	Trần Gia	Long	Nam	14/12/2008	Kinh	LB	8A8	8A14	
21	Võ Thị Ly	Ly	Nữ	02/09/2009	Kinh	G	7A2	8A14	
22	Nguyễn Hoàng	My	Nữ	06/11/2009	Kinh	K	7A1	8A14	
23	Nguyễn Thị Thiên	Nga	Nữ	23/06/2009	Kinh	TB	7A6	8A14	
24	Nguyễn Thành	Ngọc	Nam	30/04/2009	Kinh	K	7A12	8A14	
25	Nguyễn Trường	Nguyên	Nam	23/10/2009	Kinh	TB	7A9	8A14	
26	Đào Khiêm	Nhật	Nam	29/08/2009	Kinh	G	7A13	8A14	
27	Trần Thị Kim	Phúc	Nữ	06/08/2009	Kinh	G	7A7	8A14	
28	Vũ Thị Kim	Phụng	Nữ	19/12/2009	Kinh	K	7A12	8A14	
29	Bùi Trọng	Phương	Nam	13/08/2009	Kinh	G	7A14	8A14	
30	Trần	Quang	Nam	18/08/2009	Kinh	K	7A4	8A14	
31	Lý Nhã	Quỳnh	Nữ	28/11/2009	Kinh	TB	7A1	8A14	
32	Nguyễn Thành	Tài	Nam	03/07/2009	Kinh	TLLL	7A6	8A14	
33	Nguyễn Dạ	Thảo	Nữ	06/06/2009	Kinh	G	7A12	8A14	
34	Đỗ Đức	Thịnh	Nam	17/12/2009	Kinh	TB	7A1	8A14	
35	Nguyễn Tuấn	Thịnh	Nam	17/01/2009	Kinh	G	7A6	8A14	
36	Nguyễn Trọng	Thịnh	Nam	23/01/2009	Kinh	K	7A2	8A14	
37	Lê Thị	Thu	Nữ	06/12/2009	Kinh	TB	7A10	8A14	
38	Lê Ngọc Thiên	Trang	Nữ	30/09/2009	Kinh	K	7A13	8A14	
39	Lê Thu	Trang	Nữ	06/12/2009	Kinh	TB	7A10	8A14	
40	Trần Lê Thiên	Trang	Nữ	01/01/2009	Kinh	G	7A14	8A14	
41	Võ Đình	Trí	Nam	18/10/2009	Kinh	K	CĐ	8A14	
42	Nguyễn Thảo	Vi	Nữ	15/11/2009	Kinh	G	7A11	8A14	
43	Vũ Nguyễn Tường	Vy	Nữ	20/11/2009	Kinh	TB	7A2	8A14	
44	Trần Nguyễn Thanh	Xuân	Nữ	11/01/2009	Kinh	K	7A3	8A14	
45									
46									
47									
48									
49									
50									